

Số:423/BC-SNN

Bắc Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu năm 2017
và phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ công văn số 2479/TNMT-KTTV&BĐKH ngày 21/11/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo tình hình thực hiện như sau:

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu năm 2017

1.1. Kết quả thực hiện các công trình phòng, chống thiên tai

- Công tác tu bổ đê điều thường xuyên từ nguồn vốn ngân sách ngân sách tỉnh: Đắp hoàn thiện mặt cắt đê 0,55 km; kè lát mái đê 0,93 km với kinh phí 10,0 tỷ đồng.

- Công tác duy tu, sửa chữa đê điều từ nguồn vốn ngân sách tỉnh: Làm đường gom dân sinh 1,20 km; Rải cấp phối đá dăm kẹp đất 3,15 km; tu sửa chữa 5 công với kinh phí 4,5 tỷ đồng;

- Công tác duy tu, sửa chữa đê điều từ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: Rải cấp phối đá dăm kẹp đất 1,5 km; Tu sửa mặt đê 12,5 Km; khoan phụt vữa gia cố thân đê 1,0 km; Gia cố mặt đê bằng bê tông 0,85 km; Làm đường hành lang chân đê 1,70 Km; chỉnh trang, phát quang mái đê trên 20Km; kiểm tra chất lượng bảo dưỡng sửa chữa 11,0 công; khảo sát và xử lý mối trong thân đê bằng công nghệ mới 2,5 Km ... với kinh phí 10 tỷ đồng;

- Các công trình xử lý cấp bách, khẩn cấp các sự cố về đê điều với tổng kinh phí gần 7,20 tỷ đồng từ nguồn vốn trung ương (Trong đó: Xử lý khẩn cấp sự cố lún, nứt thân đê đoạn K40+500-K40+700 xã Đông Sơn, tp Bắc Giang với kinh phí 5,0 tỷ đồng và xử lý cấp bách sự cố lún, nứt thân đê đoạn K42+800-K43+000 đê hữu Thương, tp Bắc Giang với kinh phí 2,2 tỷ đồng với kinh phí 2,2 tỷ đồng).

1.2. Kết quả thực hiện xây dựng và điều chỉnh kế hoạch phòng chống thiên tai

- Ngày 29/3/2017 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 945/KH-UBND về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Giang năm 2017.

- UBND tỉnh đã ban hành Phương án ứng phó với từng loại thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh số 2282/PA-UBND ngày 10/7/2017.

- Đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

1.3. Kết quả áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào quản lý phòng, chống thiên tai

Công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai đã ứng dụng tiến bộ khoa học cụ thể như: ứng dụng công nghệ đo mưa, mực nước, nhiệt độ tự động thay bằng thủ công; cảnh báo thời tiết nguy hiểm bằng hình ảnh mây vệ tinh; đã ứng dụng gửi các văn

bản, công điện khẩn qua đường internet

1.4. Kết quả đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai

+ Tập huấn 05 lớp Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ cán bộ làm công tác PCTT ở cấp xã (5 huyện, thành phố) với 185 học viên;

+ Tập huấn 02 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên tham gia vận hành công trình thủy lợi (đối tượng là các nhân viên vận hành tại các Công ty TNHH MTV KTCTTL) với 56 học viên;

+ Tuyên truyền Luật đê điều, Luật phòng, chống thiên tai cho các xã ven đê của huyện Việt Yên (bằng hình thức phát tờ rơi, phát quyền luật, làm biển tuyên truyền về công tác quản lý và bảo vệ đê điều . . .).

2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu, đề xuất, kiến nghị.

2.1. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế

- Chiến lược phòng chống, giảm nhẹ thiên tai còn những bất cập, thiếu những điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với tình hình mới như: công tác dự báo, cảnh báo còn nhiều hạn chế; cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai còn yếu; cơ chế phối hợp giữa các ngành, các cấp chưa thật chặt chẽ, cơ chế chính sách chưa đồng bộ, chưa phù hợp với thực tế, chế tài xử lý thiếu cụ thể và chưa đủ mạnh... đề xuất giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng công tác phòng chống thiên tai còn hạn chế;

- Các dự án sửa chữa, nâng cấp cải tạo các công trình đê điều, thủy lợi đã được lập để ứng phó với biến đổi khí hậu nhưng chưa được cấp kinh phí nên vẫn không triển khai thực hiện được;

- Hệ thống công trình thủy lợi chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất nông nghiệp được tốt nhất, đặc biệt khi có úng, hạn xảy ra;

- Tình hình vi phạm Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi (*Luật Thủy lợi đã ban hành có hiệu lực từ ngày 1/7/2018*), Luật đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai vẫn còn tái diễn, chưa ngăn chặn kịp thời.

- Biến đổi khí hậu theo hướng bất lợi cho sản xuất ngày càng rõ nét như rét đậm, rét hại kéo dài; nhiều hệ thống công trình thủy lợi xuống cấp, chưa có kinh phí cải tạo, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng khắc liệt;

- Ý thức của người dân còn hạn chế và chế tài chưa đủ mạnh trong việc bảo vệ và xử lý các vi phạm về công trình thủy lợi, đê điều (chủ yếu lập biên bản vi phạm);

- Do số lượng công trình thủy lợi của tỉnh rất lớn, địa bàn rộng, biên chế của Chi cục Thủy lợi còn thiếu do vậy công tác kiểm tra chưa đáp ứng với yêu cầu đề ra;

- Hệ thống công trình thủy lợi cũ nát xuống cấp nghiêm trọng, một số công trình trong các hệ thống vừa thực hiện việc thi công cải tạo nâng cấp vừa đưa nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp gây ảnh hưởng đến kết quả tưới của các công trình thủy lợi;

- Tập quán canh tác của nhân dân một số địa phương thường chậm so với khung thời vụ, chưa thực hiện chuyển đổi từ lúa sang cây trồng cạn khi nguồn nước tưới thiếu.

2.2. Đề xuất, kiến nghị

- Nhiều công trình đê điều, thủy lợi đã được xây dựng từ nhiều thập kỷ trước đây, nhưng thiếu kinh phí sửa chữa, nâng cấp kịp thời nên đã xuống cấp tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, nhất là vào mùa mưa, bão.

- Ngân sách Nhà nước dành cho công tác đê điều, thủy lợi trong một số năm qua chưa đáp ứng yêu cầu, nguồn vốn để nâng cấp các công trình đê điều, thủy lợi ứng phó với biến đổi khí hậu còn rất thấp.

- Đề nghị Chính phủ tiếp tục bố trí vốn cho các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu đã được lập để triển khai đảm bảo mục tiêu, quy mô của dự án.

3. Phương hướng, nhiệm vụ công tác về biến đổi khí hậu trong năm 2018

- Triển khai việc công bố kết quả Bước 1 của Đề án Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và giới thiệu Kịch bản biến đổi khí hậu nước biển dâng do Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố phiên bản cập nhật năm 2016.

- Phát triển hạ tầng thủy lợi chủ động tưới, tiêu theo hướng tiên tiến, tiết kiệm nước cho các cây trồng cạn cây ăn quả, rau, hoa,... và các vùng thâm canh nuôi trồng thủy sản các huyện Tân Yên, Việt Yên, Yên Dũng, Lục Ngạn và TP Bắc Giang;

- Củng cố, phát triển thủy lợi nội đồng, gắn với xây dựng nông thôn mới; nâng cấp cơ sở hạ tầng thủy lợi nội đồng, đáp ứng các phương thức canh tác để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất; đồng thời củng cố tổ chức thủy nông cơ sở bền vững;

- Củng cố các tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi, nâng cao hiệu quả quản lý, đổi mới cơ chế vận hành, nâng cao mức bảo đảm an toàn phòng chống thiên tai, an toàn hồ đập, hệ thống đê điều. Chủ động phòng chống, né tránh hoặc thích nghi để giảm thiểu tổn thất, bảo vệ an toàn cho dân cư, đảm bảo ổn định và phát triển sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu;

- Nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro thiên tai và an toàn đập, đê điều bằng áp dụng các công nghệ tiên tiến và năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, ưu tiên các giải pháp phi công trình. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

- Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn theo hướng bền vững cả về kết cấu hạ tầng, mô hình quản lý và tài chính.

- Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến đến người dân về Luật phòng, chống thiên tai, Luật đê điều, Luật thủy lợi.

Trên đây là báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT./. *e*

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

Bản điện tử:

- GD, PGD Nguyễn Hồng Kỳ;

- Chi cục Thủy lợi.

